

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HS-PT
Ngày 17-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung

Ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đăk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2017/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HS-ST ngày 30-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

- Các bị cáo có kháng cáo:

Đặng Tiến T sinh ngày 30-8-1992 tại thành phố Hà Nội; trú tại: Thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Đặng Văn D và bà Chu Thị Minh L; có vợ H'Ê và 01 con; ngày tạm giữ: 28/12/2016; ngày tạm giam: 06/01/2017; ngày tại ngoại: 23/02/2017 – Có mặt

Ma Phúc T sinh ngày 01/4/1996 tại tỉnh Bắc Cạn; trú tại: Thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; con ông Ma Phúc T1 (đã chết) và bà Hà Thị X; chưa có vợ và con; tại ngoại – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/12/2016 trên đường về nhà, P (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ Đặng Tiến T và Ma Phúc T đến nhà rẫy của ông Trần Văn H để trộm cắp cà phê thì Đặng Tiến T và Ma Phúc T đồng ý. Đặng Tiến T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48G1-013.99 (xe mượn của anh Dương Xuân Đ) chở P và Ma Phúc T đến nhà rẫy của ông H, thấy nhà rẫy không có người trông coi lại có nhiều bao cà phê nhân khô ở góc sân và 01 xe máy cày nên P nói với Đặng Tiến T và Ma Phúc T dùng xe máy cày chở cà phê đi bán sau đó quay lại trả xe. P đứng canh giới còn Đặng Tiến T và Ma Phúc T vác 11 bao cà phê lên xe máy cày và 01 bao cà phê lên xe mô tô. Xong, Đặng Tiến T điều khiển xe mô tô đi trước, P và Ma Phúc T điều khiển xe máy cày theo sau. Khi đến thôn 9, xã Q thì xe máy cày bị hỏng nên P nhờ 01 xe ô tô tải đang lưu thông trên đường chở cà phê đi bán, quá trình chuyển cà phê lên xe tải thì có 03 bao bị thủng nên Đặng Tiến T và Ma Phúc T đã dồn sang 09 bao còn lại rồi bỏ vỏ bao và xe máy cày lại bên đường, Đặng Tiến T ngồi trên xe tải, còn P và Ma Phúc T điều khiển xe mô tô chạy đến đại lý của anh Vàng A S.

Đến đại lý của anh S vào khoảng 24 giờ cùng ngày, P, Đặng Tiến T, Ma Phúc T bán 09 bao cà phê cho anh S được số tiền là 24.960.000đ, tổng trọng lượng cà phê là 624kg. Sau khi lấy tiền, P chia cho Đặng Tiến T và Ma Phúc T mỗi người 2.600.000đ, số tiền còn lại P giữ. Ngày 27/12/2016 bị cáo Ma Phúc T đầu thú, Đặng Tiến T sau đó bị bắt khẩn cấp, còn P đã bỏ trốn chưa xác định được nhân thân và lai lịch.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 04/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 624kg cà phê nhân khô có trị giá: 27.331.200đ

Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HS-ST ngày 30-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, điểm h và điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến ngày 23/02/2017.

Xử phạt bị cáo Ma Phúc T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, về bồi thường thiệt hại, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 05/6/2017 các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Toà án cấp sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, không oan và mong muốn được chấp hành án tại tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận

kháng cáo của các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T, giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HS-ST ngày 30-5- 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HS-ST ngày 30-5-2017 của Toà án nhân dân huyện Đ đã kết án các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T, Hội đồng xét xử nhận định: Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T, cụ thể: “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*đề nghị giảm án cho các bị cáo của người bị hại*” quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra. Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào khác. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo: HĐXX xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T, giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HS-ST ngày 30-5- 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến ngày 23/02/2017.

Xử phạt bị cáo Ma Phúc T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Tiến T và Ma Phúc T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng, cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Q, huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ thụ lý, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương